

**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG**  
**HA NOI - HAI DUONG BEER JOINT STOCK COMPANY**  
Địa chỉ: Phố Quán Thánh - P.Bình Hàn - TP.Hải Dương - tỉnh Hải Dương  
Điện thoại: 0220.3852 319 Fax: 0220.3859 835  
Website: [www.hadubeco.com.vn](http://www.hadubeco.com.vn)

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

Tổ chức niên yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG**  
Năm báo cáo : **2017**

## **Phần I**

### **THÔNG TIN CHUNG**

#### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0800283766 cấp lần 8 ngày 19 tháng 04 năm 2017.
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 40.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Phố Quán Thánh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 0220.3852.319
- Số Fax: 0220.3859.835
- Website: hadubeco.com.vn
- Mã cổ phiếu: HAD

#### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Việc thành lập:

Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trước đây là doanh nghiệp nhà nước, tiền thân từ xí nghiệp Chế biến mì sợi chuyển đổi thành Xí nghiệp Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 904/QĐ-UB ngày 30/10/1992 và thành Công ty Bia - Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 2102/TC ngày 18/11/1994 của UBND tỉnh Hải Hưng (nay là tỉnh Hải Dương), trực thuộc Sở Công nghiệp Hải Dương; sau đó được chuyển giao trực thuộc Ban Tài chính Quản trị Tỉnh uỷ Hải Dương theo Quyết định số 1819/TC ngày 21/11/1995 của UBND tỉnh Hải Dương.

- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần: Năm 2003, Công ty thực hiện cổ phần hoá theo Quyết định số 3192/QĐ-UB ngày 12/8/2003 của UBND tỉnh

Hải Dương và chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần kể từ ngày 19/9/2003.

- **Niêm yết**

Cổ phiếu Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết theo Quyết định số 648/QĐ-SGDHN ngày 08/10/2009 và chính thức giao dịch từ ngày 27/10/2009.

+ Loại chứng khoán: Phổ thông

+ Mã chứng khoán: HAD

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

+ Số lượng chứng khoán niêm yết hiện nay: 4.000.000 cổ phiếu.

- **Các sự kiện khác:**

+ Sau khi 55% phần vốn Nhà nước tại Công ty do Tỉnh uỷ Hải Dương là người đại diện quản lý được chuyển giao về Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (nay là Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội) theo Quyết định số 756/QĐ-TCCB ngày 19/4/2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương), Công ty trở thành doanh nghiệp thành viên trong tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) và đổi tên từ Công ty cổ phần Bia Hải Dương thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương như ngày nay.

+ Năm 2007, dây chuyền sản xuất của Công ty có công suất 50 triệu lít bia/năm với hệ thống thiết bị tiên tiến và hiện đại của CHLB Đức, đáp ứng mọi yêu cầu trong sản xuất các sản phẩm bia.

**3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.**

- Ngành nghề kinh doanh: Bia, rượu, nước uống không cồn và các sản phẩm công nghiệp dịch vụ khác.

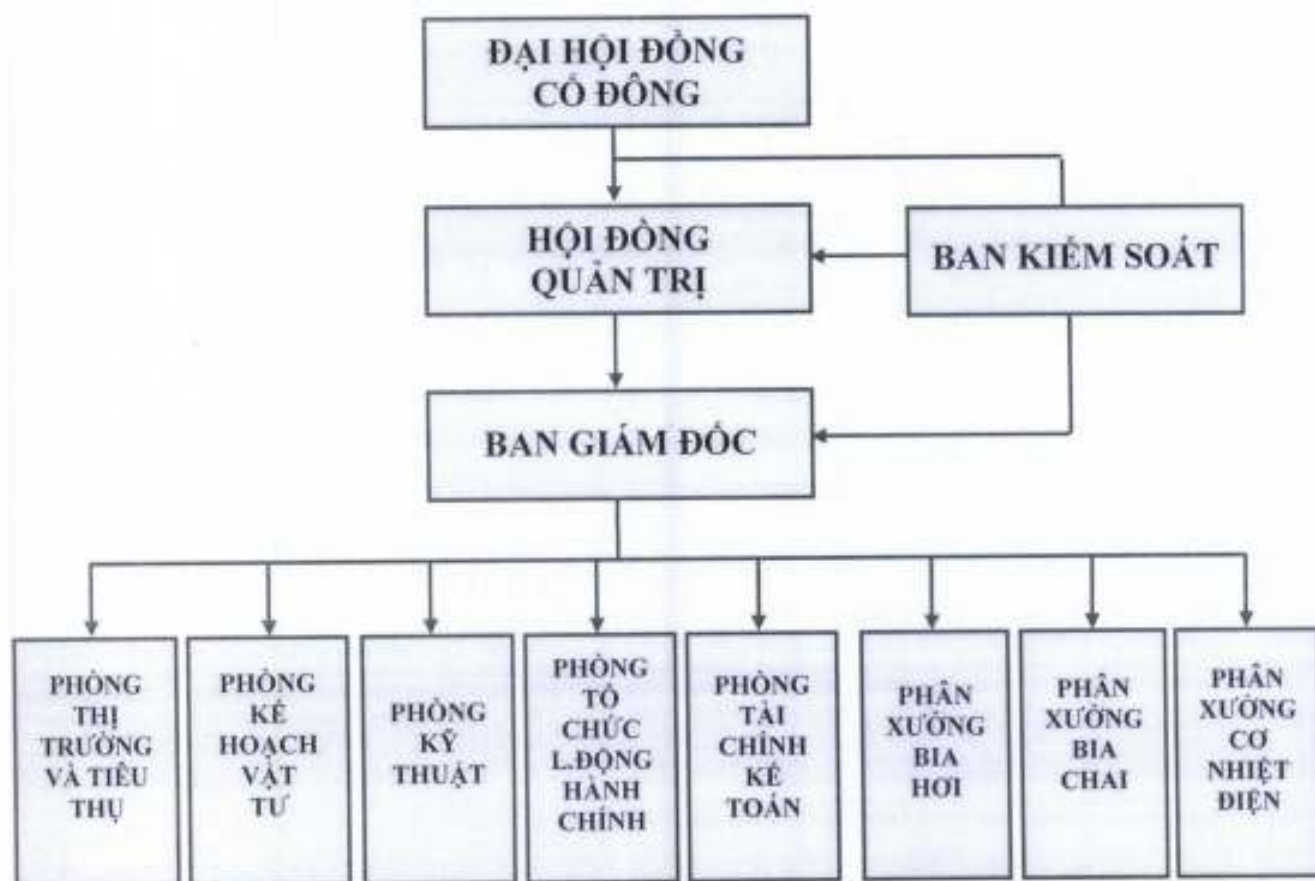
- Địa bàn kinh doanh chính: tỉnh Hải Dương.

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.**

**4.1. Mô hình quản trị của Công ty gồm:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc



## 4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.



## 4.3. Các Công ty con, công ty liên kết

a) Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty:

Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) đang nắm giữ 55% vốn cổ phần của Công ty, tương đương 2.200.000 cổ phần.

b) Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ: (Không có)

c) Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: (Không có)

d) Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

HABECO là Tổng Công ty Nhà nước, được cổ phần hoá và chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần kể từ ngày 16/06/2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025268 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, với chức năng vừa trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết.

Ngành nghề hoạt động chính như sau:

- Sản xuất kinh doanh các loại: bia, rượu, cồn, nước giải khát, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Dịch vụ tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết, ngân hàng tài chính;

Vốn điều lệ của Habeco là 2.318.000.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 81,79% tương đương 189.592.400 cổ phần.

## 5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Doanh thu - Lợi nhuận năm 2017:

+ Doanh thu bán hàng : 187 tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế : 15,0 tỷ đồng

Sản phẩm:

+ Tiêu thụ: 36.000.000 lít bia các loại.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Tiếp tục thực hiện đầu tư chiều sâu cải tạo, nâng cấp thiết bị đáp ứng yêu cầu và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh nhằm đạt hiệu quả đầu tư cao nhất. Đầu tư nâng cao năng lực và trình độ thiết bị sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm, cụ thể: hệ thống thiết bị chiết, rửa keg 30 lít; xây lắp nhà kho ngoài trời; kho lạnh bảo quản bia keg thành phẩm; cải tạo, nâng cấp thiết bị lọc của hệ thống nấu, hệ tank lên men trong nhà; Nghiên cứu phương án đầu tư dây chuyền chiết lon;

+ Xây dựng cơ bản: tiếp tục thực hiện việc cải tạo mặt bằng, nhà xưởng nhằm đảm bảo điều kiện làm việc cho người lao động.

+ Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới: Trú trọng đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển nhằm đưa ra từ 2 đến 3 sản phẩm mới về chất lượng, về bao bì mẫu mã nhằm nâng cao giá trị thương hiệu và hiệu quả SXKD.



- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: luôn đảm bảo cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp; tiếp tục quan tâm và thực hiện tốt công tác từ thiện xã hội...; Bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động và lợi ích của các cổ đông, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước.

## **6. Các rủi ro.**

- Rủi ro về kinh tế: Việt Nam đã gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO), Hợp tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP). Quá trình hội nhập vừa tạo ra cơ hội vừa đặt ra thách thức đối với các doanh nghiệp trong nước về khả năng cạnh tranh, đặc biệt đối với lĩnh vực sản xuất, vấn đề đổi mới công nghệ, nâng cao trình độ tay nghề của đội ngũ kỹ thuật, trình độ quản lý sẽ tạo ra sức ép không nhỏ đối với Công ty. Do đó, sự cạnh tranh trên thị trường giữa các doanh nghiệp trong Ngành ngày càng gay gắt và trở lên khốc liệt với sự tham gia của nhiều hãng bia thương hiệu lớn.

- Rủi ro đặc thù ngành: Bia là sản phẩm chịu Thuế Tiêu thụ đặc biệt của Nhà nước. Do đặc thù như vậy nên các Công ty sản xuất bia chịu ảnh hưởng lớn trong sự thay đổi chính sách thuế của Chính phủ. Thuế suất thuế TTĐB liên tục tăng trong các năm gần đây: từ 45% (năm 2012) lên mức 65% (năm 2018). Mức thuế suất mới sẽ làm các doanh nghiệp bia địa phương gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh cũng như đầu tư phát triển.

Bên cạnh đó là ảnh hưởng của hàng loạt các biện pháp nằm trong chính sách hạn chế tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn, việc siết chặt thực hiện quy định tải trọng xe khi tham gia giao thông... đã, đang và sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về thị trường: Bia là sản phẩm đồ uống mà sản lượng tiêu thụ phụ thuộc nhiều vào thu nhập của người dân cũng như sự phát triển của nền kinh tế. Cùng với sự khủng hoảng của nền kinh tế toàn cầu và sự giảm sút của tốc độ tăng trưởng kinh tế đã ảnh hưởng rất lớn sản lượng tiêu thụ bia. Trong cơ cấu sản phẩm và doanh thu của Công ty có một phần là do gia công Bia chai Hà Nội của Công ty cho HABECO. Do đó Công ty cũng sẽ chịu tác động từ những chính sách, định hướng đầu tư trong sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội.

- Rủi ro về kinh doanh: Hiện tại, trong số bốn (04) loại nguyên vật liệu chính để sản xuất bia thì ba (03) loại nguyên vật liệu Công ty phải nhập khẩu từ nước ngoài thông qua các công ty thương mại. Giá nguyên vật liệu phụ thuộc và

tình hình thị trường quốc tế nên thường không ổn định và có xu hướng tăng qua các năm. Do đó sự biến động về giá có ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty

- Các rủi ro khác: Hoạt động sản xuất kinh doanh bia của các công ty còn chịu sự tác động của thiên tai, biến động giá cả, biến động chính trị, xã hội trong và ngoài nước, chiến tranh, bệnh dịch... Những yếu tố này dù ít hay nhiều sẽ tác động đến doanh thu, lợi nhuận của các công ty sản xuất, kinh doanh bia.





## PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn: Kinh tế trong nước mặc dù trên đà phục hồi nhưng chậm. Thời tiết có những biến đổi cực đoan, bất thường nắng ít, mưa nhiều làm giảm sâu đến sản lượng tiêu thụ. Những chính sách đã có hiệu lực từ 01/01/2017 tác động trực tiếp đến doanh nghiệp như chi phí tiền lương tăng (tiền lương tối thiểu vùng, BHXH tăng); thuế TTĐB của sản phẩm bia tăng từ 55% lên 60%; Áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt trên thị trường. Sản lượng bia chai Hà Nội giao thấp nhất so với các năm gần đây nên đã trực tiếp ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty, đời sống việc làm của người lao động.

Trong điều kiện môi trường SXKD không thuận lợi nêu trên, mặc dù Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, tập trung phát triển sản phẩm bia hơi Hải Dương bằng việc nâng cao chất lượng, mở rộng mạng lưới tiêu thụ sang các thị trường ngoại tỉnh, đa dạng hóa các loại sản phẩm. Bên cạnh đó luôn sẵn sàng đáp ứng nhu cầu sản lượng bia chai Hà Nội theo kế hoạch của Tổng Công ty. Tuy nhiên, kết quả SXKD năm 2017 đạt thấp, sản lượng bia các loại sụt giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu bán hàng và lợi nhuận đều giảm so với cùng kỳ. Tuy nhiên, Công ty vẫn bảo toàn được nguồn vốn, đảm bảo lợi ích nhà nước - cổ đông - người lao động và cộng đồng xã hội.

### 2. Tổ chức và nhân sự

**Thành phần Hội đồng quản trị:** gồm 05 thành viên:

1. Ông Vương Toàn, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên không trực tiếp tham gia điều hành.
2. Ông Nguyễn Đức Phúc, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên trực tiếp điều hành (đến ngày 18/4/2017).
3. Bà Lê Thị Von Ga: Thành viên không trực tiếp tham gia điều hành.
4. Ông Trần Huy Loãn: Thành viên tham gia điều hành. Từ ngày 19/4/2017 là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị thay ông Nguyễn Đức Phúc.
5. Ông Nguyễn Đăng Toàn: Thành viên không trực tiếp tham gia điều hành
6. Ông Trần Văn Trung: Thành viên không trực tiếp tham gia điều hành từ ngày 18/4/2017 (thay thế ông Nguyễn Đức Phúc).



## 2.1. Danh sách Ban điều hành.

Ban điều hành gồm 4 thành viên: Giám đốc, 2 Phó Giám đốc và Kế toán trưởng:

1. Ông Nguyễn Đức Phúc: Giám đốc (đến ngày 18/4/2017)
2. Ông Trần Huy Loan: Phó Giám đốc. Đến ngày 19/4 được bổ nhiệm chức danh Giám đốc thay ông Nguyễn Đức Phúc nghỉ chế độ.
3. Bà Nguyễn Thị Loan: Phó Giám đốc (đến ngày 30/4/2017)
4. Ông Trần Văn Hà: Phó Giám đốc, từ ngày 01/7/2017
5. Ông Đỗ Xuân Xanh: Phó Giám đốc, từ ngày 01/7/2017
6. Bà Đặng Thị Minh Duyệt: Kế toán trưởng.

### \* Tóm tắt lý lịch

- Ông Nguyễn Đức Phúc: Giám đốc (đến ngày 18/4/2017)

Giới tính	Nam
Ngày sinh	25/02/1957
Nơi sinh	Phương Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Số CMND	141318676 cấp ngày 04/01/2010 tại CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phương Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 17 phố Vũ Trọng Phụng, P.Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 17 phố Vũ Trọng Phụng, P.Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	9/1979 đến 8/1980: Cán bộ Học viên Hậu cần 9/1980 đến 11/1984: Cán bộ trưởng Sỹ quan Hậu cần 12/1984 đến 5/1991: Chuyên viên Sở Công nghiệp Hải Hưng. 6/1991 đến 6/2000: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Bia - Nước giải khát Hải Dương.

	7/2000 đến 5/2004: Chuyên viên chính Văn phòng HĐND, UBND tỉnh Hải Dương 6/2004 đến 4/2007: Phó Văn phòng HĐND và Đoàn Đại biểu QH tỉnh Hải Dương. 5/2007 đến 31/12/2009: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương. 01/01/2010 đến 18/4/2017: Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Đã nghỉ chế độ hưu trí từ ngày 01/5/2017
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	2.000 cổ phần, chiếm 0,05% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho Tổng công ty CP Bia- Rượu - Nước giải khát Hà Nội tại Công ty	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty đến ngày 18/4/2017.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

**- Ông Trần Huy Loan: Giám đốc (từ ngày 19/4/2017)**

Giới tính	Nam
Ngày sinh	18/02/1973
Nơi sinh	Gia Lộc, Hải Dương
CMND	142265765 ngày 14/10/2003 tại Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Khu 5, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Khu 5, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế



Quá trình công tác	<p>3/1995-5/2003: Chuyên viên kế toán, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;</p> <p>6/2003-10/2001: Trưởng phòng TCLĐHC, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;</p> <p>11/2011-3/2013: Phó Giám đốc, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;</p> <p>4/2013-9/2015: Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;</p> <p>10/2015-18/4/2017: Phó Giám đốc, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;</p> <p>19/4/2017 đến nay: Giám đốc, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;</p>
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	0
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có.

**- Bà Nguyễn Thị Loan: Phó Giám đốc (đến ngày 30/4/2017)**

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	23/4/1962
Nơi sinh	Hải Dương
Số CMND	100943289 cấp ngày 10/5/2004 tại CA Quảng Ninh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hồng Lạc – Thanh Hà - Hải Dương
Địa chỉ thường trú	210 Cao Bá Quát - TP Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	210 Cao Bá Quát - TP Hải Dương

Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Kỹ sư Hóa thực phẩm
Quá trình công tác	1990-1993: Xí nghiệp xây lắp mỏ Hòn Gai – Quảng Ninh; 1993-2005: Công ty CP NGK Bia Hạ Long; 2005-11/2013: Phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương. 11/2013 đến 30/4/2017: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương.
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Đã nghỉ hưu từ 01/5/2017
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	4.300 cổ phần, chiếm 0,11% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có



**d) Ông Trần Văn Hà: Phó Giám đốc**

Giới tính	Nam
Ngày sinh	11/02/1974
Nơi sinh	Hải Dương
CMND	141654252, CA Hải Dương cấp ngày 19/10/1990
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ



Quá trình công tác	1/1999-12/2002: Kỹ sư phòng Kỹ thuật, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương; 1/2003-6/2007: Tổ trưởng tổ Nấu, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương; 7/2007-8/2014: Quản đốc PX Bia hơi, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương; 9/2014-6/2017: Trưởng phòng Kỹ thuật, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương; 7/2017 đến nay: Phó Giám đốc, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	910 cổ phần chiếm 0,023% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Đinh Thị Hà. Số CMND: 141796029; Sở hữu 40 cổ phần, chiếm 0,001% tổng số cổ phần của Công ty.

0023  
ĐNC  
Ổ P  
B  
NỘI  
0001

**đ) Ông Đỗ Xuân Xanh: Phó Giám đốc**

Giới tính	Nam
Ngày sinh	22/03/1973
Nơi sinh	Sóc Sơn, Hà Nội
Số CMND	011709226
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Sóc Sơn, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Thôn Mai Động, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Thôn Mai Động, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị doanh nghiệp
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không có
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

**e) Bà Đặng Thị Minh Duyệt: Kế toán trưởng**

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	15/11/1968
Nơi sinh	Gia Khánh, Gia Lộc, Hải Dương
Số CMND	141946609 cấp ngày 15/8/2006 tại CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Gia Khánh, Gia Lộc, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	24 Vũ Trọng Phụng - TP Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	24 Vũ Trọng Phụng - TP Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế toán
Quá trình công tác	1987 - 1990: Công nhân Xí nghiệp may 2 Hải Hưng; 1991 - T5/1996: Công nhân Xí nghiệp may 1 Hải Hưng; T6/1996 - T11/2013: Nhân viên phòng Tài chính Kế toán, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương; T12/2013 - T9/2015: Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;



	T10/2015 đến nay: Kế toán trưởng, CTCP Bía Hà Nội – Hải Dương;
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	95.815 cổ phần, chiếm 2,4% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	- Bà Đặng Thị Nguyệt (chị ruột): 153.600 cổ phần, chiếm 3,84% tổng số cổ phần của Công ty; - Ông Đặng Đình Thụ (anh ruột): 112.600 cổ phần, chiếm 2,82% tổng số cổ phần Công ty.

## 2.2. Thay đổi trong Ban điều hành:

Stt	Chức danh	Họ và tên	Ghi chú
1	Giám đốc	Nguyễn Đức Phúc	Miễn nhiệm ngày 19/4/2017
		Trần Huy Loan	Bổ nhiệm ngày 19/4/2017
2	Phó Giám đốc	Trần Huy Loan	Miễn nhiệm ngày 19/4/2017
		Nguyễn Thị Loan	Miễn nhiệm ngày 01/5/2017
		Trần Văn Hà	Bổ nhiệm ngày 01/7/2017
		Đỗ Xuân Xanh	Bổ nhiệm ngày 01/7/2017

## 2.3. Số lượng cán bộ công nhân viên

- Tổng số cán bộ, công nhân viên đến ngày 31/12/2017: 211 người, giảm 3,2% so với năm 2016 (tại ngày 31/12/2016 là 218 người).

- Công ty đảm bảo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước. Thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty năm 2017 đạt trên 8 triệu đồng/người/tháng.

### 3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.

#### a) Các khoản đầu tư lớn.

Năm 2017, Công ty không có hạng mục đầu tư lớn, chỉ tập trung đầu tư các thiết bị cho phòng hóa nghiệm để kiểm tra giám sát chất lượng sản phẩm; cải tạo nhà xưởng sản xuất để đảm bảo vệ sinh môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động. Đồng thời triển khai các điều kiện để xây lắp nhà kho ngoài trời; xem xét phương án đầu tư hệ thống chiết keg inox 30l, kho lạnh bảo quản bia keg thành phẩm và phương án đầu tư chiều sâu cải tạo, nâng cấp thiết bị lọc của hệ thống nấu.

#### b) Các công ty con, công ty liên kết: không có.

### 4. Tình hình tài chính.

#### a) Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 2 năm gần đây như sau:

*Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	175.768.468.997	179.786.100.217	+2,3
Doanh thu thuần	188.349.003.010	162.997.832.233	-13,4
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	22.813.168.676	16.892.470.128	-25,9
Lợi nhuận khác	-162.638.160	-195.726.093	-20,3
Lợi nhuận trước thuế	22.650.530.516	16.696.744.035	-26,3
Lợi nhuận sau thuế	16.980.895.683	13.196.499.975	-22,3
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	20%	-20

#### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	67,40	74,98



- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	32,60	25,02
--------------------------------	---	-------	-------

#### ***Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn***

- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	58,25	59,11
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	41,75	40,89

#### ***Chỉ tiêu về khả năng thanh toán***

- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	1,16	1,27
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	0,92	1,0

#### ***Tỷ suất sinh lời***

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	9,66	7,34
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,02	8,10
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	23,14	17,95

### **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

#### **5.1) Cổ phần.**

Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...):

+ Cổ phiếu thường : 4.000.000 cổ phiếu

+ Cổ phiếu ưu đãi : Không có

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không có

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

+ Cổ phiếu thường : 4.000.000 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: không có

#### **5.2) Cơ cấu cổ đông**

##### ***a) Cổ đông trong nước***

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước

Stt	Danh mục	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.200.000	55,0
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	519.915	13,0
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	588.585	14,71
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>3.308.500</b>	<b>82,71</b>

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

Stt	Tên	Địa chỉ liên lạc	Ngành nghề kinh doanh	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco)	183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	Bia, Rượu, cồn, nước giải khát	2.200.000	55%	

**b) Cổ đông sáng lập**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông sáng lập:

Stt	Danh mục	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.200.000	55,00%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	0	0%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	114.590	2,86%
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>2.319.790</b>	<b>57,86%</b>



- Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập

TT	Tên	Năm sinh	Địa chỉ	Nghề nghiệp/ Ngành nghề hoạt động	Số lượng	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội		Số 183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Bia, Rượu, cồn, nước giải khát	2.200.000	55%
2	Nguyễn Văn Tuyên	1945	Số 51 Nguyễn Công Hoan, P.Quang Trung, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	22.800	0,57%
3	Nguyễn Văn Hách	1948	Số 29, đường Bạch Đẳng, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	20.440	0,51%
4	Nguyễn Tiến Gồm	1951	Số 87, phố Tuệ Tĩnh, P.Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	0	0%
5	Vũ Hồng Tứ	1950	Số 10, phố Trương Mỹ, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	0	0%
6	Vũ Viết Lượng	1950	Số 86, phố Hai Bà Trung, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	24.600	0,62%
7	Đồng Khắc Điệp	1949	39/53 Vũ Xuân Thiếu, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	Nghỉ hưu	26.250	0,66%
8	Tăng Thị Thanh	1957	Số 10, ngõ 103 Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương, Hải Dương	Nghỉ hưu	20.500	0,51%

9	Trần Huy Loan	1973	Khu 5, Đồng Niên, Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	0	0%
	Tổng cộng				2.314.590	57,86%

**c) Cổ đông nước ngoài**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài

Stt	Danh mục	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	266.000	6,65
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	349.000	8,73
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	76.500	0,51
	Tổng cộng:	691.500	15,89

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn nước ngoài:

AFC VF LIMITED (địa chỉ: c/o Ogier Fiduciary Services (cayman) Ltd.; 89 Nexus Way, Camana Bay, Grand Cayman) sở hữu 266.000 cổ phần, tương đương với 6,65% tổng số cổ phần của Công ty.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

5.5. Các chứng khoán khác: không có



### PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch	Tỷ lệ % thực hiện so với năm trước
1. Doanh thu	Tỷ đồng	187	165,2	91,8	87,3
2. Sản lượng bia các loại	1000 <sup>lit</sup>	36.000	31.171	86,6	84,7
- Bia Hải Dương	-	23.000	20.791	90,4	85,6
- Bia chai Hà Nội	-	13.000	10.380	79,8	83,0
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	150	135	90,0	94,1
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15	13,9	92,7	81,3

#### 2. Tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	67,40	74,98
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	32,60	25,02
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	58,25	59,11
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	41,75	40,89
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	1,16	1,27
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	0,92	1,0
<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	9,66	7,34

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,02	8,10
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	23,14	17,95

- Phân tích những biến động - những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động:

+ Khả năng thanh toán: Khả năng thanh toán nhanh cũng như khả năng thanh toán hiện hành đều ở phạm vi an toàn cao, nên không có nguy cơ rủi ro về khả năng thanh toán.

+ Chỉ số tỷ suất sinh lời: Trong năm 2017, Lợi nhuận sau thuế giảm nên các chỉ tiêu ROA, ROE giảm. Tổng tài sản có tăng nhưng không có biến động đáng kể. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng trong tổng tài sản, tài sản dài hạn giảm. Cơ cấu nguồn vốn, vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng nhờ số lợi nhuận để lại của năm trước.

+ Theo Biên bản kiểm toán Nhà nước ngày 20/11/2017, Kiểm toán nhà nước đã kiến nghị điều chỉnh giảm nguồn quỹ đầu tư phát triển và tăng khoản phải trả cho các cổ đông số tiền là 81,8 tỷ đồng. Công ty đã điều chỉnh giảm Quỹ đầu tư phát triển này theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước vào Báo cáo tài chính năm 2016. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (tổ chức ngày 28/3/2018) đã thông qua việc chi trả cổ tức cho cổ đông theo số tiền trên, giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và các quy định của pháp luật để quyết định thời gian chi trả).

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 179.786.100.217 đồng.

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: 20%.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.**

#### **3.1. Công tác tổ chức sản xuất**

##### **a) Công tác kế hoạch vật tư**

Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan để lập và điều chỉnh kế hoạch sản xuất linh hoạt, phù hợp với nhu cầu của thị trường; Bám sát kế hoạch của Tổng Công ty giao trong sản xuất gia công bia chai Hà Nội, phối hợp tốt với Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Hà Nội trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giao nhận và sản xuất bia chai Hà Nội.

##### **b) Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng, khoa học công nghệ**



Tuân thủ nghiêm túc các quy định trong kiểm soát chất lượng sản phẩm bia chai Hà Nội, các chỉ tiêu chất lượng và kết quả cảm quan thường xuyên được xếp thứ hạng cao; Trú trọng đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển thêm sản phẩm mới, bao gồm nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm truyền thống và thay đổi mẫu mã, hình ảnh bia chai Pengo, bia chai 450ml Hải Dương, nhãn bia keg 2 lít, triển khai phương án bia hơi đóng keg inox 1 lít thay thế sản phẩm bia hơi đóng chai Pet. Nghiên cứu và sản xuất thử nghiệm bia chất lượng cao (bia nâu, bia đỏ).

### c) Công tác sản xuất

Việc điều hành sản xuất linh hoạt đảm bảo sát với tiêu thụ, lượng hàng tồn kho luôn được giữ ở mức hợp lý, đáp ứng được nhu cầu của khách hàng về số lượng, chất lượng và quy cách sản phẩm. Hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật được ban hành lại phù hợp với thực tế sản xuất. Hiệu suất thu hồi sản phẩm trên toàn dây chuyền SX đều tăng so năm 2016

Các định mức nguyên vật liệu chính tiêu hao năm 2017:

Danh mục	ĐVT	TH 2016	TH 2017	so với năm 2016
Than	Kg/1000 lít bia	34,2	37,6	Tăng 9,94%
Điện	KWh/1000 lít	96,9	101,9	Tăng 5,15 %
Nước	m <sup>3</sup> /1000 lít bia	3,97	4,25	Tăng 7,0%
Bia Hà Nội	Hiệu suất %	95,17	95,32	Tăng 0.15%
Bia Hải Dương	tổng thu hồi toàn DC sản xuất	95,06	95,42	Tăng 0,36%

### 3.2. Công tác tổ chức - lao động - hành chính

Tiếp tục quy hoạch và kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ lãnh đạo, kiện toàn cán bộ cấp phòng, phân xưởng; Sắp xếp, bố trí lao động hợp lý; Đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định của Pháp luật. Công tác an ninh, bảo vệ được duy trì tốt đảm bảo an toàn tài sản, hàng hoá và an ninh trật tự. Điều kiện và môi trường làm việc cho người lao động ngày càng được cải thiện; Đảm bảo tuyệt đối về An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, ngập úng, môi trường luôn xanh - sạch - đẹp.

### 3.3. Công tác tài chính

Thực hiện tốt công tác viết phiếu thu tiền phục vụ khách hàng và công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính doanh nghiệp. Báo cáo quyết toán tài chính luôn kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản trị và công bố thông tin theo quy định đảm bảo kịp thời tiền lương, tiền thưởng cho người lao động, tiền cổ tức cho các cổ đông và vốn lưu động cho hoạt động SXKD, đầu tư XDCB.

Một số chỉ số về tình hình tài chính Công ty (31/12/2017):

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu : 17,95 %

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản : 7,34 %

Tổng nợ phải trả/vốn CSH : 1,44 lần

Hệ số thanh toán tổng quát : 1,69 lần

Hệ số thanh toán hiện thời : 1,27 lần

Hệ số thanh toán nhanh : 1,0 lần

Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 3.299 đồng

### **3.4. Công tác tiêu thụ và thị trường.**

Năm 2017 thị trường có sự cạnh tranh khốc liệt của các đối thủ có thương hiệu và chất lượng cao. Để củng cố, giữ vững và phát triển thị trường, Công ty tập trung vào việc ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, chăm sóc khách hàng, trang bị đầy đủ các phương tiện quảng cáo, hỗ trợ vận chuyển và thực hiện chính sách chiết khấu thương mại linh hoạt cho khách hàng.

Tích cực, chủ động phối hợp cùng Tổng Công ty quảng bá thương hiệu HABECO tại địa phương

### **3.5. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản**

Các hạng đầu tư chiều sâu được thực hiện từ năm 2016 – 2017 bao gồm: đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống thiết bị Nghiền – Nấu; Cải tạo, sửa chữa hệ thống Xử lý nước thải; Cải tạo, xây dựng Nhà ăn ca – Giới thiệu sản phẩm đã đáp ứng tốt các yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh.

Năm 2017, Công ty tập trung đầu tư các thiết bị cho phòng hóa nghiệm để kiểm tra giám sát chất lượng sản phẩm; cải tạo nhà xưởng sản xuất để đảm bảo vệ sinh môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động. Đồng thời triển khai các điều kiện để xây lắp nhà kho ngoài trời; xem xét phương án đầu tư hệ thống



chiết keg inox 30l, kho lạnh bảo quản bia keg thành phẩm và phương án đầu tư chiều sâu cải tạo, nâng cấp thiết bị lọc của hệ thống nấu.

### 3.6. Công tác đoàn thể

Quy chế dân chủ tại Doanh nghiệp được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Các chế độ bồi dưỡng, tham quan du lịch, thưởng nhân dịp các ngày lễ, Tết được bảo đảm. Công tác bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện tiếp tục được quan tâm.

#### Thành tích đã đạt được

- Đảng bộ được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.
- Công đoàn được Công đoàn Bộ Công thương Việt Nam tặng Bằng khen.
- Đoàn thanh niên được Đoàn thanh niên Khối doanh nghiệp tặng Giấy khen.
- Nhiều tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen, giấy khen của Bộ Công thương và Tổng công ty.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

#### Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2018	KH 2018 so với TH 2017 (%)
1. Doanh thu	Tỷ đồng	173,5	105,0
2. Sản lượng bia các loại	1000 <sup>lit</sup>	33.160	106,4
- Bia Hải Dương các loại	-	22.000	105,8
- Bia chai Hà Nội	-	11.160	107,5
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	143,0	105,0
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,5	61,2
5. Mức cổ tức	%	15%	75

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tổ chức sản xuất kinh doanh như sau:

#### \* Về công tác Kế hoạch và sản xuất

Tiếp tục làm tốt công tác thống kê, dự báo, xây dựng kế hoạch sản xuất, cung ứng đúng, đủ vật tư cho sản xuất duy, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động và kho tàng.

Chủ động trong công tác chỉ đạo điều hành, tăng tính linh hoạt trong việc phân bổ, thực hiện kế hoạch sản xuất, cân đối xuất nhập tồn kho hợp lý.

Tăng cường công tác quản lý, thực hành tiết kiệm trong sản xuất, gắn trách nhiệm với quyền lợi, mở rộng các hình thức khoán các khâu trong quá trình sản xuất, lưu thông, giảm tối đa chi phí sản xuất, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

#### **\* Về công tác Thị trường**

Phát huy lợi thế, tập trung đẩy mạnh làm tốt công tác hỗ trợ và chăm sóc khách hàng bằng nhiều hình thức thích hợp. Tiếp tục củng cố hệ thống kênh phân phối, mạng lưới bán hàng cho các loại sản phẩm thương hiệu bia Hải Dương. Xây dựng các điểm bán hàng lớn tại thị trường nội tỉnh. Duy trì và mở rộng thị trường tại các địa bàn ngoại tỉnh có lợi thế cạnh tranh; Xây dựng và triển khai kế hoạch marketing năm 2018 cho từng khu vực thị trường, từng loại sản phẩm, trong đó có các sản phẩm mới (bia chai Pengo, bia hơi keg 1 lít và Bia màu).

#### **\* Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản**

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu nhằm hiện đại hóa dây chuyền thiết bị, cụ thể: Thiết bị chiết, rửa keg 30 lít. xây lắp nhà kho ngoài trời; kho lạnh bảo quản bia keg thành phẩm; cải tạo, nâng cấp thiết bị lọc của hệ thống nấu, hệ tank lên men trong nhà.

- Nghiên cứu phương án đầu tư dây chuyền chiết lon.

#### **\* Công tác tổ chức lao động**

Xây dựng và hoàn thiện Bản mô tả công việc, hệ thống các định mức, quy chế liên quan đến lao động, lương, thưởng và các chế độ, chính sách đối với người lao động.

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu bộ máy tổ chức tại một số đơn vị và phương án bố trí lao động hiệu quả theo mùa vụ.

Thực hiện và đảm bảo tốt các chế độ, quyền lợi chính đáng của Người lao động. Đẩy mạnh công tác quản lý an toàn lao động trong sản xuất, ngăn ngừa các nguy cơ tiềm ẩn dễ xảy ra tai nạn lao động, phòng chống cháy nổ mọi nơi mọi lúc; Bảo vệ an ninh trật tự và an toàn tài sản trong Công ty



### **\* Công tác tài chính**

Cân đối, chuẩn bị nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản. Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn, phát huy cao nhất hiệu quả từ nguồn tiền nhàn rỗi đồng thời đảm bảo đủ vốn cho các hoạt động trong từng thời kỳ.

Thực hiện tốt công tác bán hàng, quản lý tiền hàng và các chế độ báo cáo, công bố thông tin theo quy định.

### **\* Công tác chất lượng và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới**

Chú trọng các khâu quản lý chất lượng, tiếp tục siết chặt hơn nữa công tác kiểm soát tại các công đoạn sản xuất. Đầu tư bổ sung trang thiết bị để tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm. Rà soát toàn bộ quy trình công nghệ, vệ sinh, vận hành thiết bị để đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng cho sản phẩm.

Tổ chức sản xuất sản phẩm mới đảm bảo chất lượng ổn định, bao bì, mẫu mã đẹp nhằm nâng cao giá trị thương hiệu và hiệu quả kinh doanh.

Kiểm soát các chỉ tiêu KPIs chất lượng và quá trình sản xuất Bia Hà Nội theo quy định của Tổng công ty.

CTC  
NG  
HÀ NỘI

## PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá của HĐQT về các mặt của Công ty.

Năm 2017, công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn: sự cạnh tranh khốc liệt giữa các thương hiệu bia trên thị trường, thuế suất thuế TTĐB tăng, thời tiết không thuận lợi (mưa nhiều)...

Tuy nhiên, nhờ sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cùng với năng lực, kinh nghiệm và sự phấn đấu của các đơn vị trong Công ty đã tổ chức tốt công tác sản xuất, đẩy mạnh công tác bán hàng, đa dạng sản phẩm. Kết quả SXKD năm 2017 đạt thấp, sản lượng bia các loại thấp hơn so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu bán hàng và lợi nhuận đều giảm so với cùng kỳ. Tuy nhiên, Công ty vẫn bảo toàn được nguồn vốn, đảm bảo lợi ích nhà nước - cổ đông - người lao động và cộng đồng xã hội.

#### Tình hình thực hiện năm 2017 so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch	Tỷ lệ % thực hiện so với năm trước
1. Doanh thu	Tỷ đồng	187	165,2	91,8	87,3
2. Sản lượng bia các loại	1000 <sup>lit</sup>	36.000	31.171	86,6	84,7
- Bia Hải Dương	-	23.000	20.791	90,4	85,6
- Bia chai Hà Nội	-	13.000	10.380	79,8	83,0
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	150	135	90,0	94,1
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15	13,9	92,7	81,3

- Những thay đổi chủ yếu trong năm 2017:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã bầu mới Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên, cụ thể:

1. Ông Vương Toàn, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK (Habeco) – Chủ tịch HĐQT;



2. Ông Nguyễn Đức Phúc, Giám đốc Công ty – Phó Chủ tịch HĐQT đến ngày 18/04/2017;

3. Ông Trần Huy Loãn, Giám đốc Công ty – Phó Chủ tịch HĐQT thay thế ông Nguyễn Đức Phúc kể từ ngày 19/04/2017;

4. Bà Lê Thị Von Ga, Trưởng phòng Tổ chức Lao động, Tổng Công ty cổ phần Bia- Rượu – NGK Hà Nội – Thành viên.

5. Ông Trần Văn Trung, Chánh văn phòng HĐQT, Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội – Thành viên, thay thế ông Nguyễn Đức Phúc kể từ ngày 18/4/2017.

6. Ông Nguyễn Đặng Toàn, cổ đông - Thành viên

Hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ quy chế Quản trị công ty, Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị hoàn thành vai trò, nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao. Các thành viên không tham gia điều hành, thành viên độc lập thường xuyên giám sát công tác điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; thiết lập quan hệ trao đổi thông tin thường xuyên với Ban Giám đốc.

## **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty.**

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Giám đốc. Ngoài trao đổi, nắm bắt thông tin, chỉ đạo thường xuyên, trong mỗi cuộc họp Hội đồng quản trị hàng quý đều có đánh giá tình hình công tác và kết quả SXKD quý trước, đề ra nhiệm vụ công tác và kế hoạch quý tiếp theo, kịp thời đưa ra các nghị quyết, quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Ban Giám đốc công ty đã phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cụ thể đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh. Ban Giám đốc đã nỗ lực làm việc, đảm bảo theo đúng Nghị quyết, định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 mà Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra; đảm bảo việc làm, thu nhập đời sống của người lao động cũng như quyền lợi cho cổ đông.

Về chỉ đạo sản xuất kinh doanh: Tập trung ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng tầm uy tín về chất lượng các sản phẩm do Công ty sản xuất. Công tác phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm được chú trọng không chỉ trong





nội tình mà còn mở rộng địa bàn trọng yếu tại các tỉnh lân cận, duy trì ổn định giá bán sản phẩm, tập trung làm tốt công tác chăm sóc khách hàng.

Về hoạt động đầu tư: tập trung đầu tư các thiết bị cho phòng hóa nghiệm để kiểm tra giám sát chất lượng sản phẩm; cải tạo nhà xưởng sản xuất để đảm bảo vệ sinh môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động. Đồng thời triển khai các điều kiện để xây lắp nhà kho ngoài trời; xem xét phương án đầu tư hệ thống chiết keg inox 30l, kho lạnh bảo quản bia keg thành phẩm và phương án đầu tư chiều sâu cải tạo, nâng cấp thiết bị lọc của hệ thống nấu.

Về công tác công bố thông tin: Hội đồng quản trị cùng Ban Giám đốc luôn tuân thủ và chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật hiện hành về công bố thông tin đối với doanh nghiệp niêm yết. Chế độ công bố thông tin định kỳ hoặc các thông tin bất thường đều được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Về các mặt công tác khác:

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt các chế độ, chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, cải thiện điều kiện làm việc của người lao động. Các quy định của pháp luật về lao động, bảo vệ môi trường, thực hiện quy chế dân chủ tại doanh nghiệp luôn được công ty chấp hành đầy đủ, nghiêm túc.

Ban hành mới Quy trình vận hành máy nén khí, máy phát điện, quy trình vận hành thiết bị hệ Nghiền – Nấu sau cải tạo; quy định về bảo dưỡng các cụm thiết bị sản xuất; Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 22000:2005, Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2015 và chương trình 5S tiếp tục duy trì, cải tiến.

Các tổ chức chính trị, đoàn thể xã hội được Ban lãnh đạo Công ty tạo điều kiện và phối hợp tổ chức hoạt động hài hoà, tích cực. Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự xã hội được đảm bảo.

Các phong trào thi đua lao động sản xuất trong cán bộ công nhân viên lao động được tổ chức thiết thực, hiệu quả. Công tác an sinh xã hội, ủng hộ từ thiện được thực hiện có trọng tâm gắn với xây dựng hình ảnh, văn hoá doanh nghiệp.

### **3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai**

Năm 2018 dự báo là một năm tiếp tục có nhiều khó khăn và thách thức bởi một loạt các yếu tố: Tình hình thế giới năm 2018 dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp và nhiều rủi ro; Thời tiết, giá cả các nguyên nhiên liệu đầu vào biến đổi khó lường, lộ trình tăng thuế TTĐB của sản phẩm bia và rượu (từ 20<sup>o</sup> trở lên) từ



50% lên 65% trong giai đoạn 2016 - 2018; Sự cạnh tranh giữa các nhãn hiệu bia trên thị trường lớn, sản lượng bia chai Hà Nội Tổng Công ty giao ngày càng thấp... Những yếu tố trên ảnh hưởng rất lớn đến việc làm và thu nhập của người lao động cũng như hiệu quả SXKD của Công ty.

Sau khi được Hội đồng quản trị nhất trí thông qua, Ban điều hành báo cáo dự kiến phương hướng hoạt động, kế hoạch SXKD năm 2017 và những giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

1. Từng thành viên Hội đồng quản trị chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể cho những công việc được phân công; tích cực trong công tác tham gia xây dựng các nghị quyết nhằm mục tiêu cao nhất là đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao sản lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hơn nữa năng lực hệ thống quản trị, kiện toàn công tác cán bộ quản lý.

3. Tăng cường công tác giám sát và phối hợp với Ban điều hành nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản trị nhân lực, tăng năng suất lao động. Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát sử dụng nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất theo định mức kinh tế kỹ thuật.

4. Tập trung cho công tác thị trường và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và các Nghị quyết của Đại hội cổ đông thông qua.

5. Tiếp tục đầu tư chiều sâu phù hợp với điều kiện và tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm.

6. Bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động và lợi ích của các cổ đông, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước.

**PHẦN V**  
**QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**1. Hội đồng quản trị**

**a) Thành viên và cơ cấu**

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên không tham gia điều hành, bao gồm:

1. Ông Vương Toàn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (Không tham gia điều hành)

Giới tính	Nam
Ngày sinh	27/06/1959
Nơi sinh	Hà Nội
CMND	01044215
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	20 Đặng Dung, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	134B Thủ Lệ, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, cử nhân Luật
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Phó tổng Giám đốc, Tổng Công ty CP Bia-Rượu - Nước giải khát Hà Nội
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có



2. Ông Nguyễn Đức Phúc - Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc tính đến ngày 18/4/2017.

3. Ông Trần Huy Loan – Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc từ ngày 19/4/2017.

4. Ông Trần Văn Trung - Thành viên (không tham gia điều hành), tính từ ngày 18/4/2017.

Giới tính	Nam
Ngày sinh	07/03/1975
Nơi sinh	Hà Nội
CCCD	001075001658
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 1D, ngõ 1035 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Số 1D, ngõ 1035 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng công trình đô thị, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Chánh văn phòng HĐQT Tổng Công ty
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

5. Bà Lê Thị Von Ga – Thành viên (không tham gia điều hành)

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	28/01/1963
Nơi sinh	Hà Nội
CMND	011529899 ngày 26/05/2009 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 5 ngõ 97 Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Số 5 ngõ 97 Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp, Cử nhân Luật
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Nguyên Trưởng phòng Tổ chức Lao động, Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội (HABECO) (Nghỉ chế độ từ 01/02/2018)
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

6. Ông Nguyễn Đăng Toàn - Thành viên (không tham gia điều hành)

Giới tính	Nam
Ngày sinh	10/11/1978
Nơi sinh	Hải Dương





CMND	013110354
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hải Dương
Địa chỉ thường trú	P222 - C4, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	P222 - C4, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán kiểm toán
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Giám đốc Công ty CP Thương mại Bía Hà Nội - Hưng Yên 89
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	23.200 cổ phần, chiếm 0,58% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	Không có
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	- Bố: Nguyễn Văn Tuyên: 22.800 cổ phần, chiếm 0,57% tổng số cổ phần của Công ty; - Mẹ: Đặng Thị Nguyệt: 153.600 cổ phần, chiếm 2,37% tổng số cổ phần của Công ty; - Anh: Nguyễn Đặng Tuấn: 20 cổ phần, chiếm 0,0005% tổng số cổ phần của Công ty.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 08 lần, đã đưa ra các nghị quyết và các quyết định về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm và những vấn đề quan trọng khác trong công tác quản lý Công ty.

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vương Toàn	Chủ tịch	25/4/2012	8/8	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Phúc	Phó Chủ tịch	18/4/2017	3/8	37,5%	Thôi nhiệm
3	Ông Trần Huy Loan	Phó Chủ tịch	08/4/2011	8/8	100%	
4	Ông Nguyễn Đăng Toàn	Thành viên	25/4/2012	7/6	87,5%	Đi công tác
5	Bà Lê Thị Von Ga	Thành viên	18/4/2016	8/8	100%	
6	Ông Trần Văn Trung	Thành viên	18/4/2017	5/8	62,5%	Thành viên mới

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không trực tiếp điều hành đều là những người am hiểu về ngành sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên khác của Hội đồng quản trị đều trong Ban giám đốc điều hành.

Các quy định pháp luật hiện hành về quản lý doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp niêm yết nói riêng đều được tuân thủ, chấp hành đầy đủ.

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc: thực hiện theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty. Công tác điều hành của Giám đốc luôn đảm bảo theo đúng định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị.

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Các thành viên HĐQT không điều hành tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thường xuyên giám sát công tác điều hành và hoạt động SXKD của Công ty; thiết lập quan hệ trao đổi thông tin thường xuyên với Ban Giám đốc.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không có.

f) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 100% thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về Quản trị công ty:

1. Ông Vương Toàn
2. Ông Nguyễn Đức Phúc
3. Ông Trần Văn Trung
4. Ông Trần Huy Loan
5. Ông Nguyễn Đăng Toàn
6. Bà Lê Thị Von Ga

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu:



Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm 3 thành viên, gồm:

1. Bà Hà Thị Thùy Dương, trưởng ban, từ ngày 18/4/2017
2. Bà Vũ Thị Luyện, thành viên (thôi trưởng ban từ ngày 18/4/2017)
3. Bà Vũ Thị Minh Lan, thành viên, từ ngày 18/4/2017
4. Ông Trần Văn Hà, thành viên tính đến ngày 18/4/2017
5. Ông Nguyễn Văn Hải, thành viên tính đến ngày 18/4/2017.

Tóm tắt lý lịch của Ban kiểm soát:

1. Bà Hà Thị Thùy Dương – Trưởng ban

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	05/11/1991
Nơi sinh	TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
CMND	142571999 cấp ngày 17/01/2012 tại CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	72 Vũ Trọng Phụng, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	72 Vũ Trọng Phụng, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Toán tài chính
Chức vụ	Kế toán viên
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	Không

Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không
---	-------

2. Bà Vũ Thị Luyện – thành viên

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	24/10/1986
Nơi sinh	Xã Văn An, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương
CMND	142334847 cấp ngày 15/10/2003 tại CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Văn An, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Lôi Động, Cộng Hòa, Chí Linh, Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Tài chính Kế toán
Chức vụ	Kế toán viên
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	Không
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không

3. Bà Vũ Thị Minh Lan – Thành viên

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	22/10/1982



Nơi sinh	Xã Văn An, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương
CMND	141978139 - Cấp ngày: 23/9/2013 - Tại: CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	6/2/253 Ngô Quyền, phường Tân Bình, TP Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	6/2/253 Ngô Quyền, phường Tân Bình, TP Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán
Chức vụ	Chuyên viên phòng Kế hoạch Vật tư
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	Không
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không

#### 4. Ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên

Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/7/1960
Nơi sinh	Hồng Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
CMND	090581548 ngày 10/9/1986 tại Bắc Thái
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

Địa chỉ thường trú	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	17.000 cổ phần, chiếm 0,425% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không

#### 5. Ông Trần Văn Hà - Thành viên

Giới tính	Nam
Ngày sinh	11/02/1974
Nơi sinh	Hải Dương
CMND	141654252, CA Hải Dương cấp ngày 19/10/1990
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Trưởng phòng Kỹ thuật



Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	910 cổ phần chiếm 0,023% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Đinh Thị Hà. Số CMND: 141796029; Sở hữu 40 cổ phần, chiếm 0,001% tổng số cổ phần của Công ty.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã họp 02 lần để đánh giá công tác quản lý Công ty và soát xét, xem xét Báo cáo kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

\* Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Việc giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty.

- HĐQT, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong điều hành, thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định; tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin.

- Đối với cổ đông: Trong năm 2017, BKS không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông/nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định trong Điều lệ Công ty.

\* Sự phối hợp của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc, tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT nhằm nâng cao chất lượng và tính độc lập của BKS;

HĐQT cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho BKS; Ban Giám đốc đã tạo điều kiện để BKS thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao của HĐQT:

Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/tháng

Phó Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 đồng/tháng  
 Thành viên HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng  
 Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng  
 Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/tháng (4 tháng, từ tháng 5/2017 trả lương chuyên trách)

Tổng thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017: 488 triệu đồng.

- Lương, thưởng của Ban giám đốc, Kế toán trưởng:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng năm 2017 (Triệu đồng)	Ghi chú
01	Nguyễn Đức Phúc	Giám đốc	172	4 tháng
02	Trần Huy Loan	Giám đốc	490	4 tháng PGĐ, 8 tháng GD
03	Nguyễn Thị Loan	Phó Giám đốc	122	4 tháng
04	Trần Văn Hà	Phó Giám đốc	183	6 tháng
05	Đỗ Xuân Xanh	Phó Giám đốc	183	6 tháng
06	Đặng Thị Minh Duyệt	Kế toán trưởng	324	
	<b>Tổng cộng:</b>		<b>1.474</b>	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người có liên quan tới các đối tượng trên): không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Thực hiện theo đúng các quy định pháp luật hiện hành về quản lý doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp niêm yết nói riêng.

## PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN), địa chỉ tại số 29 Hoàng Sa, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.



- Ý kiến kiểm toán độc lập: (được trình bày tại Báo cáo kiểm toán số 095/BCKT/TC ngày 15/03/2018 đính kèm Báo cáo tài chính được kiểm toán).

- Vấn đề cần nhấn mạnh: Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ nhưng có lưu ý như sau: Theo Biên bản kiểm toán Nhà nước ngày 20/11/2017, Kiểm toán nhà nước đã kiến nghị điều chỉnh giảm nguồn quỹ đầu tư phát triển và tăng khoản phải trả cho các cổ đông số tiền là 81,8 tỷ đồng. Công ty đã điều chỉnh giảm Quỹ đầu tư phát triển này theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước vào Báo cáo tài chính năm 2016. Tuy nhiên số liệu phân phối cho các cổ đông từ nguồn quỹ đầu tư này chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **- Kiểm toán nội bộ**

Ban kiểm soát Công ty đồng ý với những nhận xét, đánh giá trong Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) tại Báo cáo kiểm toán số 095/BCKT/TC ngày 15/03/2018 về tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trong năm 2017.

#### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.**

Báo cáo tài chính năm 2017 lập ngày 15/03/2018 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017.
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017.
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2017.
4. Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2017.

Chi tiết đăng tải tại website của Công ty: [www.hadubeco.com.vn](http://www.hadubeco.com.vn)

Hải Dương, ngày 03 tháng 4 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vương Toàn**